

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST

Ngày 20-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Mã Thị Huệ.

Ông: Hoàng Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lương Văn M, Tên gọi khác: không.

Sinh ngày 17 tháng 6 năm 197x tại huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã D (xã T cũ), huyện T, tỉnh Cao Bằng. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn Đ và bà Bé Thị Đ (đã chết); Vợ: Trương Thị N; Con: Có 01 con, sinh năm 200x.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 07/01/2020. (Bị cáo có mặt)

2. Triệu Văn N, Tên gọi khác: không.

Sinh ngày 13 tháng 5 năm 195x tại huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKKHKT: Xóm C, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; Tôn giáo: không;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn P và bà Phùng Thị C (đều đã chết). Vợ: Triệu Thị H (đã chết); Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 197x, con nhỏ sinh năm 198x.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2000 bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Năm 2008 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nhưng tính đến thời điểm phạm tội mới bị cáo đã được xóa án tích theo quy định tại điều 70 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 08/01/2020 đến ngày 31/3/2020 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh để chữa bệnh. (Bị cáo có mặt).

3. Hoàng Xuân T, Tên gọi khác: không.

Sinh ngày 15 tháng 01 năm 198x tại huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ (xóm N cũ), xã D (xã T cũ), huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: x/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn K (tên gọi khác Hoàng Văn Kh) và bà Chu Thị D; Vợ: Triệu Thị B; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 200x, con nhỏ sinh năm 201x.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang đang tại ngoại ở địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

Người làm chứng:

- Phùng Văn T, sinh năm 2002, nơi cư trú: Xóm T, xã D, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Văn L, sinh năm 1988, nơi cư trú: Xóm N, xã Dương, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Lương Văn B, sinh năm 1962, nơi cư trú: Xóm N, xã D, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Văn T, sinh năm 1984, nơi cư trú: Xóm S, xã D, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Văn T, sinh năm 1991, nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Lương Văn Đ, sinh năm 1989, nơi cư trú: Xóm B, xã Dư, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Lý Văn Th, sinh năm 1995, nơi cư trú: Xóm C, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Lương Văn Th, sinh năm 1983, nơi cư trú: Xóm Đ, xã D, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận tin báo của quần chúng nhân dân về việc Lương Văn M có dấu hiệu mua bán trái phép chất ma túy. Hồi 19 giờ ngày 07 tháng 01 năm 2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Lương Văn M. Vật chứng thu được gồm: Trên đệm tại giường ngủ có 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng, trên hòm gỗ cạnh giường có 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, mở 03 (ba) gói giấy bạc ra có các cục chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine). Ngoài ra còn thu 01 (một) điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng hiệu Realme và 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) cùng nhiều mảnh giấy bạc và một số vật dụng khác. Tiếp tục kiểm tra phát hiện trên giường ngủ trong nhà Lương Văn M có 01 (một) bao tải màu xanh, bên trong có 05 (năm) hộp màu đỏ vàng có in chữ Trung Quốc nghi là pháo hoa. Khai thác nhanh Lương Văn M khai nhận, số chất bột màu trắng trên là ma túy, M mua với Triệu Văn N để sử dụng và bán lẻ, còn số pháo trên M mua với Hoàng Xuân T để đốt dịp tết nguyên đán. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ người cùng vật chứng theo quy định của pháp luật.

Mở rộng điều tra hồi 09 giờ ngày 08 tháng 01 năm 2020 cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp người và chỗ ở Triệu Văn N. Vật chứng thu được trong tay phải của N có 01 (một) gói nilon màu xanh, mở ra bên trong có 01 (một) gói giấy bản màu xám chứa các cục chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroin), ngoài ra còn tạm giữ 3.000.000đ (ba triệu đồng), 01 (một) điện thoại di động màu đỏ hiệu FPT, cơ quan điều tra đã tạm giữ người cùng đồ vật theo quy định.

Khoảng 17 giờ 40 cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao Triệu Văn N cho đội Cảnh sát hỗ trợ tư pháp và Thi hành án hình sự, qua kiểm tra người và đồ vật mang theo, phát hiện trong túi quần ngủ mặc bên trong của Triệu Văn N có 01 (một) gói giấy bản màu xám, mở ra bên trong có 02 (hai) cục chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine), theo khai nhận của N số chất bột màu trắng trên đều là ma túy. Lực lượng chức năng đã lập biên bản thu giữ vật chứng theo quy định pháp luật.

Tiếp tục mở rộng điều tra, hồi 14 giờ ngày 08/01/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Hoàng Xuân T. Vật chứng thu được trong buồng ngủ của T có 01 (bao) tải màu xanh, mở ra bên trong có 03 (ba) khối hình hộp màu đỏ vàng, in chữ Trung Quốc nghi là pháo, theo khai nhận của Hoàng Xuân T là pháo. Ngoài ra còn thu giữ số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập biên bản và đưa người cùng vật chứng đến cơ quan Cảnh sát điều tra theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày 07,08/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu gửi giám định. Kết quả: Vật chứng của Lương Văn M, qua cân số chất bột

màu trắng có khối lượng 0,23g (không phẩy hai ba) gam và 05 (năm) hộp màu đỏ vàng nghi là pháo nổ có khối lượng 07 (bảy) kilogram; Số cục chất bột màu trắng thu giữ của Triệu Văn N có khối lượng 3,49 (ba phẩy bốn chín) gam và 03 (ba) hộp màu đỏ vàng nghi là pháo của Hoàng Xuân T có khối lượng 4,2 (bốn phẩy hai) kilogram.

Tại bản kết luận giám định ma túy số 46/GĐMT ngày 18/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine”.

Tại bản kết luận giám định pháo nổ số 63/KL-PC09 ngày 14/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ (đều có chứa thuốc pháo). Khi đốt đều gây ra tiếng nổ”

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn M khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2017, để có ma túy, M nhiều lần mua với Triệu Văn N mỗi lần từ 2.000.000đ - 3.500.000đ. Lần gần nhất là ngày 06/01/2020 với giá 3.000.000đ. Mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau:

Bán ma túy cho Phùng Văn T 01 lần, với số tiền 100.000đ, thời gian khoảng 20 giờ ngày 05/01/2020; Lương Văn T, 01 lần, với số tiền 100.000đ, thời gian khoảng 19 giờ ngày 03/01/2020; Nông Văn L 02 lần, mỗi lần 100.000đ, lần đầu tháng 10/2019, lần thứ hai khoảng 12 giờ ngày 27/12/2019; Nông Văn T, 01 lần với số tiền 100.000đ, thời gian tháng 11/2019; Lương Văn B, 01 lần với số tiền 100.000đ, thời gian vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/01/2020; Lương Văn Đ, 02 lần, lần đầu với số tiền 50.000đ, thời gian cụ thể không nhớ, lần thứ hai với số tiền 100.000đ, thời gian khoản 11 giờ ngày 07/01/2020.

Đối với Triệu Văn N cũng thừa nhận sử dụng ma túy lâu năm và thường xuyên xuống chợ Thông Huề nhờ các con nghiện mua giúp. Ngoài ra, ngày 04/01/2020, N được mua ma túy với một phụ nữ khoảng 37 tuổi, không rõ địa chỉ với giá 3.000.000đ. Mục đích mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Trước khi bị bắt, N được bán ma túy nhiều lần cho nhiều người, cụ thể:

Bán ma túy cho Lương Văn M nhiều lần, mỗi lần từ 2.000.000đ đến 3.500.000đ, cụ thể thời gian từng lần không nhớ, lần cuối thời gian khoảng 11 giờ ngày 06/01/2020 với số tiền 3.000.000đ; Lý Văn Th nhiều lần, với số tiền từ 500.000đ đến 1.000.000đ, thời gian từng lần không nhớ, lần cuối khoảng 16 giờ ngày 06/10/2019; Nông Văn T 02 lần, với số tiền từ 500.000đ đến 1.000.000đ, thời gian cụ thể không nhớ, chỉ nhớ khoảng tháng 9, tháng 10/2019.

Hoàng Xuân T khai nhận ngày 04/01/2020 được mua 08 hộp pháo với một người Trung Quốc không biết tên, địa chỉ với giá 200NDT gần biên giới bên đất Việt Nam. Mục đích mua về để đốt dịp tết nguyên đán cổ truyền. Tuy nhiên, sau đó đến ngày 06/01/2020 có bán cho Lương Văn M 05 hộp với giá 960.000đ.

Về tài sản tạm giữ xác định được: Số tiền 4.500.000đ thu giữ của Lương Văn M và 3.000.000đ của Triệu Văn N do bán ma túy có được; Số tiền 400.000đ thu

giữ của Hoàng Xuân T do bán pháo mà có; 01 điện thoại của M và 01 điện thoại của N dùng để liên lạc hằng ngày và trao đổi mua bán ma túy; Nhiều mảnh giấy cắt hình vuông và dao lam để chia và gói ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSTK ngày 09 tháng 4 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố Lương Văn M về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm b khoản 2 điều 251, điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự; Triệu Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự; Hoàng Xuân T về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của từng bị cáo, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm c khoản 1 điều 191; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 Bộ luật hình sự đối với Lương Văn M;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Triệu Văn N;

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Xuân T.

Xử phạt Bị cáo Lương Văn M từ 07 đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 06 - 09 tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”; Bị cáo Triệu Văn N từ 07 đến 08 năm tù; Bị cáo Hoàng Xuân T từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 -36 tháng. Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 phong bì niêm phong, chứa Heroine thu giữ của Lương Văn M bắt ngày 07/01/2020 và Triệu Văn N, bắt ngày 08/01/2020; Nhiều mảnh giấy bạc; 01 dao lam; 01 bật lửa màu vàng; 01 bao tải màu xanh và 02 hộp cắt tông bên trong có các hộp pháo.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.900.000 và 02 điện thoại di động.

- Truy thu số tiền 560.000đ từ việc bán pháo của bị cáo T.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản khám xét khẩn cấp và tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ, nên có cơ sở để kết luận: Bị cáo Lương Văn M có sử dụng ma túy, nên thường xuyên mua ma túy với Triệu Văn N mỗi lần từ 2.000.000đ - 3.500.000đ. Ngày 06/01/2020, M đã gặp và mua ma túy với N số tiền là 3.000.000đ. Mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Trước khi bị bắt, M đã bán ma túy cho những người sau: Phùng Văn T; Lương Văn T; Nông Văn L; Nông Văn T; Lương Văn B; Lương Văn Đ và nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ, mỗi lần bán từ 50.000đ - 100.000đ. Khoảng hơn 19 giờ ngày 07/01/2020 thì bị bắt, tang vật là 0,23 gam ma túy, loại Heroine.

Ngoài ra, ngày 06/01/2020, Lương Văn M còn có hành vi mua 05 hộp pháo có khối lượng 07 kg với Hoàng Xuân T, mục đích để đốt dịp tết nguyên đán cổ truyền. Tuy nhiên, M chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện đang tàng trữ trái phép tại nhà vào ngày 07/01/2020.

Đối với Triệu Văn N cũng là người sử dụng ma túy lâu năm, bắt đầu bán ma túy từ tháng 9 năm 2019. Ngày 04/01/2020, N mua ma túy với người phụ nữ không biết tên và địa chỉ ở Thông Huê (nay là xã Đoài Dương), huyện Trùng Khánh với giá 3.000.000đ, sau đó đem về nhà chia nhỏ để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, đến khoảng 09 giờ ngày 08/01/2020 thì bị bắt. Tang vật thu giữ là 3,49 gam ma túy, loại Heroine. Trước khi bị bắt, N nhiều lần bán ma túy cho Lương Văn M; Lý Văn T; Nông Văn T và nhiều người khác không nhớ tên và địa chỉ, mỗi lần bán với giá từ 500.000đ - 3.500.000đ.

Đối với Hoàng Xuân T, để có pháo đốt dịp tết nguyên đán, ngày 04/01/2020 đã có hành vi mua 08 hộp pháo tại khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc với giá 200 NDT. Tuy nhiên, vì lợi nhuận nên ngày 06/01/2020, T đã bán cho Lương Văn M 05 hộp có khối lượng 07kg với giá 960.000đ. Ngoài ra, T còn tàng trữ trái phép 03 hộp có khối lượng 4,2kg tại nhà của mình.

[3]. Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy; ý thức được pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được ma túy, pháo nổ bị nghiêm cấm tàng trữ, mua bán dưới mọi hình thức, ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng tới sức khỏe con người, nhưng do bản thân sử dụng ma túy, thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nhỏ lẻ nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo M và N đã bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội

02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo M còn tàng trữ trái phép 07kg pháo nổ, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Còn với Hoàng Xuân T, vì lợi nhuận nên có hành vi bán 07kg pháo nổ cho Lương Văn M, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất độc lập, không phải đồng phạm của nhau, nên chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hành vi của mình.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên tất cả được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Hoàng Xuân T, có ông nội là liệt sỹ, bố là người có công với cách mạng; Bị cáo N đang bị bệnh tăng huyết áp, loạn nhịp tim nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo M và N đều sử dụng ma túy, là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, đối với bị cáo N đã từng bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, khối lượng ma túy thu giữ của N cũng nhiều hơn, nên bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đang bị bệnh...

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo thấy rằng, cần thiết phải cách ly các bị cáo M và N ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng chống tội phạm nói chung.

Đối với Hoàng Xuân T: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo giáo dục tại địa phương, có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta. Việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

[5]. Về nguồn gốc ma túy: Theo lời khai của bị cáo N, được mua ma túy với một người phụ nữ không biết tên và địa chỉ ở xã Đoài Dương (xã Thông Huệ cũ), huyện Trùng Khánh. Tuy nhiên, N không biết tên tuổi, địa chỉ nhà cụ thể của người phụ nữ này. Mặt khác, cơ quan điều tra đã tiến xác minh nhưng không có kết quả nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Về nguồn gốc số pháo của Hoàng Xuân T khai nhận mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở phía Việt Nam gần mốc biên

giới Việt – Trung thuộc xóm Lũng Phiắc, xã Đàm Thủy huyện Trùng Khánh. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên không thể mở rộng điều tra vụ án.

[6]. Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong ma túy thu giữ của Lương Văn M và Triệu Văn N là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Số heroine gửi giám định do không hoàn lại nên không xem xét việc xử lý; Số tiền 7.900.000đ thu giữ của 03 bị cáo liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; 02 điện thoại các bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; Nhiều mảnh giấy bạc, 01 dao lam, 01 bật lửa và 01 bao tải không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 02 hộp cất tông bên trong có các hộp pháo là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số pháo gửi giám định do không hoàn lại nên không đặt vấn đề xử lý. Truy thu số tiền 560.000đ thu lợi bất chính của bị cáo T do bán pháo mà có.

[7]. Về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm c khoản 1 điều 191; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 Bộ luật hình sự đối với Lương Văn M;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Triệu Văn N;

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Xuân T.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn M phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ hàng cấm”; Bị cáo Triệu Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lương Văn M 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Tổng hợp hình phạt chung hai tội là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 07/01/2020.

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2020 đến 31/3/2020.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/5/2020.

Giao bị cáo Hoàng Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.900.000đ;

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng hiệu Realme và 01 (một) điện thoại di động màu đỏ hiệu FPT;

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 phong bì niêm phong ma túy mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Lương Văn M bắt ngày 07/01/2020, Triệu Văn N bắt ngày 08/01/2020”; Nhiều mảnh giấy bạc; 01 dao lam; 01 bật lửa màu vàng; 01 bao tải màu xanh và 02 hộp cất tông bên trong có các hộp pháo.

Xác nhận số vật chứng trên, đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản ngày 13/4/2020.

4. Truy thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 560.000đ đối với bị cáo Hoàng Xuân T.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Lương Văn M, Triệu Văn N và Hoàng Xuân T, mỗi người phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại giam Công an tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND các xã Đoài Dương, Đức Hồng (bằng TB);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nông Văn Tùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Quang Long(*bằng
thông báo*);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nông Văn Tùng

